

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 64/2019/HS-ST

Ngày 31/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Từ Thanh Đào**

- *Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Hồ Ngọc Hỷ**

2. Bà **Nguyễn Thị Hồng Diễm**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Lê Thanh Khiêm** - Thư ký Toà án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Bảo Quốc**, kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 56/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 297/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Hoàng N, sinh năm 1990 tại Cần Thơ.

Nơi cư trú: khu vực H, phường P, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ ; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không.; quốc tịch: Việt N; con ông: Đặng Hoàng M, sinh năm 1952 (sống) và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1964 (sống); vợ : Hồ Thị N, sinh năm 1996. Con: Đặng Hồ Hoàng G, sinh năm 2017. Anh, chị, em: có 03 người (lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1985).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp ngăn chặn: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

* *Người bị hại:* bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1967 (đã chết). Địa chỉ: phường T, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Đại diện hợp pháp của bị hại: ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1966 (chồng bà K); ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1999 (con ruột bà K); bà Nguyễn Cẩm T, sinh năm 1991 (con ruột bà K). Cùng địa chỉ: phường T, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Ông Nguyễn Quốc T, bà Nguyễn Cẩm T ủy quyền cho ông Nguyễn Văn T làm đại diện. Theo giấy ủy quyền ngày 21/5/2019.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Nguyễn Thị Hồng L**, sinh năm 1956. Địa chỉ: phường X, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện ủy quyền của bà Nguyễn Thị Hồng L: ông **Phan Văn K**, sinh năm 1954. Địa chỉ: phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Theo văn bản ủy quyền ngày 20/8/2018.

2. Ông **Võ Minh T**, sinh năm 1980. Địa chỉ: xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

3. Bà **Nguyễn Cẩm T**, sinh năm 1991. Địa chỉ: phường T, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 19 tháng 5 năm 2018 Đặng Hoàng N điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 65L-2212 (Đặng Hoàng N là tài xế thuê cho bà Nguyễn Thị Hồng L) lưu thông trên đường Cách mạng tháng tám theo hướng từ quận Bình Thủy về quận Ô Môn. Khi đến trước phường B, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, N quan sát phía bên tay trái để chuẩn bị chuyển hướng qua đường. Lúc này, cùng chiều di chuyển với xe N có xe mô tô biển kiểm soát 65D1-029.89 do ông Nguyễn Văn T điều khiển chở theo bà Nguyễn Thị K. Khi chuyển hướng N không quan sát phía bên phải, không giữ khoảng cách an toàn với xe ông T nên khi vượt thì phần đầu bên phải xe ô tô qua vào kính chiếu hậu phía bên trái xe mô tô làm ông T té ngã. Xe ông T bị đẩy văng vào lề, bà K ngã về phía xe ô tô nên bị bánh sau xe chèn lê tử vong tại chỗ.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường rải nhựa bằng phẳng, ở giữa có vạch kẻ đường liền nét sơn màu vàng chia đường thành 02 làn đường, không có vạch kẻ phân tuyến phân chia các loại phương tiện. Mặt đường xảy ra tai nạn có chiều rộng 12 m.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y số 110/KLGD-PC54 ngày 31/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ kết luận: bà Nguyễn Thị K tử vong do dập não sau vỡ xương sọ.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 3738/C09B ngày 03/10/2018 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Dấu vết trượt bám chất màu đen mặt ngoài cửa trước bên phải xe ô tô biển số: 65L – 2212 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt xước mất nhựa mặt ốp dưới gương chiếu hậu bên trái xe mô tô biển số 65D1-02989, có chiều hướng từ sau về trước.

Dấu trượt xước mất bụi bẩn, bám màu trắng phai trên khung bảo hiểm bên phải xe ô tô biển số 65L-2212, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước mất nhựa phía dưới ốp kính đèn phía sau bên trái xe mô tô biển số 65D1-02989, có chiều từ sau về trước.

Căn cứ vào Công văn số: 352/CV/C09B ngày 22/11/2018 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh trả lời: Trên cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 65L-2212 với xe mô tô biển số 65D1-029.89, xác định: Khi va chạm, tốc độ xe ô tô biển số 65L-2212 cao hơn tốc độ xe mô tô biển số 65D1-029.89.

Hành vi điều khiển xe nhưng thiếu quan sát, không đảm bảo khoảng cách an toàn khi vượt của Đặng Hoàng N đã vi phạm vào khoản 5, Điều 4 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm dân sự: bà Nguyễn Thị Hồng L (chủ phương tiện ô tô tải biển kiểm soát 65L-2212) đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại ông Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo và bà Nguyễn Thị Hồng L liên đới bồi thường tiếp tiền mai táng phí, tiền tổn thất về tinh thần, chi phí sửa chữa xe và các chi phí khác cho gia đình nạn nhân Nguyễn Thị K với số tiền 250.000.000 đồng. Ngoài ra, đại diện gia đình nạn nhân Nguyễn Thị K không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Ngày 28/5/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Bình Thủy ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển kiểm soát số: 65D1-029.89 cho ông Nguyễn Văn T.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bị cáo được bà Nguyễn Thị Hồng L thuê để chở hàng, trả tiền công tính theo chuyến, giữa bị cáo và bà L không có làm hợp đồng thuê, mà chỉ nói miệng là chở hàng cho bà L, tính tiền theo chuyến, ngoài ra không có giao kết gì cả, bị cáo làm được 02 tuần kể từ khi tai nạn xảy ra. Hôm xảy ra tai nạn, do bị cáo chạy xe không quan sát phía bên phải nên dẫn đến tai nạn, bị cáo thống nhất hành vi đã thực hiện như cáo trạng truy tố.

- Đại diện bị hại ông Nguyễn Văn T trình bày: về trách nhiệm hình sự, yêu cầu Hội đồng xét xử xét xử mức án nghiêm minh đối với bị cáo vì kể từ thời điểm xảy ra tai nạn bị cáo và chủ phương tiện bà Nguyễn Thị Hồng L không có đến gia đình bị hại thăm hỏi, động viên. Bị cáo không có thiện chí khắc phục hậu quả, không có bồi thường chi phí gì cả cho gia đình bị hại, mà chỉ có ông Phan Văn Kí, đại diện bà Nguyễn Thị Hồng L (chủ xe) đến thăm hỏi gia đình bị hại được 2 đến 3 lần và ông K thay mặt bà L chuyển số tiền bà L hỗ trợ bồi thường cho gia đình bị hại được 50.000.000 đồng. Nay, đại diện bị hại yêu cầu bị cáo và bà Nguyễn Thị Hồng L có trách nhiệm bồi thường tổng số tiền là 284.494.000 đồng, bao gồm:

- Tiền nhận xác tại bệnh viện là 7.200.000 đồng, dịch vụ mai táng là 75.000.000 đồng, tiền chi phí đám tang trong 4 ngày là 31.654.000 đồng, tiền xây mộ là 46.301.000 đồng.

- Tiền bồi thường về tổn thất tinh thần cho thân nhân của bị hại: 120.000.000 đồng.

- Tiền chi phí sửa xe mô tô biển số 65D1-029.89 là 4.339.548 đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Hồng L, ông Phan Văn K trình bày: bà Nguyễn Thị Hồng L thuê bị cáo N chở hàng được 02 tuần từ khi tai nạn xảy ra, không có làm hợp đồng thuê, chỉ thỏa thuận miệng là trả tiền công theo từng chuyến hàng và thỏa thuận miệng với nhau khi tai nạn xảy ra thì bị cáo N chịu hoàn toàn trách nhiệm về hình sự và bồi thường thiệt hại nếu tai nạn xảy ra. Trong quá trình tai nạn xảy ra, phía chủ xe là bà Nguyễn Thị Hồng L có hỗ trợ bồi thường cho gia đình bị hại là 50.000.000 đồng. Nay, bà L chỉ đồng ý tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại thêm 50.000.000 đồng, ngoài ra không đồng ý bồi thường thêm gì nữa cho gia đình bị hại, cũng như bà L không đồng ý các khoản chi phí mà đại diện bị hại đưa ra. Bà L yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định pháp luật và yêu cầu trả lại cho bà L các giấy tờ của chiếc xe ô tô biển kiểm soát 65L-2212, gồm có: 01 giấy đăng ký xe ô tô số 003167 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an thành phố Cần Thơ cấp ngày 27/5/2010, 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC 4497072 do Trung tâm đăng kiểm

giao thông đường bộ - Sở Giao thông Vận tải, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 22/12/2017, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: 003624247 của Công ty Bảo Việt cấp ngày 24/12/2017 và 01 xe ô tô biển kiểm soát 65L-2212 đã qua sử dụng để bà L tiếp tục sử dụng làm phương tiện kiếm tiền, trang tài cuộc sống gia đình.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ông Võ Minh T trình bày: Ngày xảy ra tai nạn, thời điểm đó ông lo chú ý xem hóa đơn hàng hóa để giao hàng nên không để ý xe có va chạm với ai không, ông không rõ, chạy được 01 khoảng thì có nghe tiếng mọi người la ó nên bị cáo N dừng lại kêu ông xuống xe xem thử có chuyện gì xảy ra. Khi xuống xe thì phát hiện tai nạn xảy ra, ngoài ra ông không biết gì thêm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Cẩm T trình bày: chiếc xe mô tô biển số 65D1-029.89, bà là chủ sở hữu, chiếc xe này bà đã giao cho cha ruột bà là Nguyễn Văn T sử dụng, tất cả chi phí bồi thường chiếc xe bà đã giao cho ông T làm đại diện, do đó bà không ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng N phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Áp dụng Điều 38, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên phạt bị cáo N mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Đối với các khoản chi phí yêu cầu của đại diện bị đưa ra, gồm có: Tiền nhận xác tại bệnh viện là 7.200.000 đồng, dịch vụ mai táng là 75.000.000 đồng, tiền chi phí đám tang trong 4 ngày là 31.654.000 đồng, tiền xây mộ là 46.301.000 đồng, tiền chi phí sửa xe mô tô biển số 65D1-029.89 là 4.339.548 đồng là có cơ sở đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Đối với tiền bồi thường về tổn thất tinh thần cho thân nhân của bị hại, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bồi thường tổn thất tinh thần là từ 60 tháng đến 70 tháng lương (mức lương cơ bản là 1.390.000 đồng/tháng). Áp dụng Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 591 và tại Điều 600 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: “Cá nhân, pháp nhân phải bồi thường thiệt hại do người làm công, người học nghề gây ra trong khi thực hiện công việc được giao và có quyền yêu cầu người làm công, người học nghề có lỗi trong việc gây thiệt hại phải hoàn trả một khoản tiền theo quy định pháp luật”. Do đó, buộc bà Nguyễn Thị Hồng L chủ phương tiện có trách nhiệm bồi thường các khoản chi phí nêu trên cho đại diện bị hại, bà L có quyền yêu cầu bị cáo hoàn trả một khoản tiền bồi thường mà bà L đã bồi thường cho đại diện bị hại, yêu cầu của bà L được xem xét trong vụ kiện khác nếu bị cáo có lỗi trong việc gây ra thiệt hại. Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử lý tang vật trong vụ án, trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng L 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển kiểm soát 65L-2212, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe biển kiểm soát 65L-2212, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe biển kiểm soát 65L-2212, 01 xe ô tô biển kiểm soát 65L-2212 đã qua sử dụng. Tuy nhiên, đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 65L-2212 đề nghị tạm giao thi hành án dân sự để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tuy nhiên về mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đề nghị là quá cáo nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại, tuy nhiên do hoàn cảnh khó khăn, nuôi cha mẹ

già, con còn nhỏ nên không có khả năng bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện hợp pháp bị hại ông Nguyễn Văn T ý kiến: không ý kiến. Hiện tại, về phần trách nhiệm dân sự, bị cáo cho rằng không có khả năng bồi thường, đại diện bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Hồng L, ông Phan Văn K ý kiến: việc bà L không có đến thăm hỏi gia đình bị hại là do bà L thời điểm đó đang chăm sóc mẹ bà L bệnh nên không đến thăm hỏi, chia buồn cùng với gia đình bị hại nên nhờ ông đứng ra thăm hỏi, chứ không phải bà L không có ý thức, trách nhiệm trong tai nạn này. Về trách nhiệm dân sự: bà L không ý kiến, vẫn giữ nguyên quan điểm trình bày nêu trên.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thủy, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và thành khẩn khai báo. Lời khai nhận của bị cáo N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét tính chất, mức độ phạm tội: bị cáo thực hiện hành vi điều khiển xe ô tô lưu thông không quan sát khi chuyển hướng xe, không giữ khoảng cách an toàn dẫn đến tai nạn, làm bà Nguyễn Thị K tử vong, cụ thể căn cứ vào Bản kết luận giám định pháp y số: 110/KLGD-PC54 ngày 31/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ kết luận: bà Nguyễn Thị K tử vong do đập não sau vỡ xương sọ. Bị cáo N là người thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi vi phạm là xác định lỗi vô ý gây ra tai nạn do bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo chưa thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi của bị cáo gây ra, cũng như chưa khắc phục hậu quả bồi thường khoản tiền nào cho phía gia đình bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trong cáo trạng là hoàn toàn có cơ sở.

Tính mạng, sức khỏe là tài sản vô giá của con người. Bị cáo điều khiển xe ô tô không quan sát và giữ khoảng cách an toàn nên đã gây tai nạn, gây mất trật tự trị an trong xã hội. Do đó, để có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội nghĩ nên

cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo ăn năn hối cải về hành vi bị cáo gây ra.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân chưa tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử, nhận thấy, các tình tiết này sẽ được cân nhắc khi lượng hình. Về trách nhiệm dân sự:

Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với các khoản chi phí đại diện hợp pháp bị hại đưa ra, gồm có:
- + Tiền nhận xác tại bệnh viện là 7.200.000 đồng
- + Dịch vụ mai táng là 75.000.000 đồng
- + Tiền chi phí đám tang trong 4 ngày là 31.654.000 đồng.
- + Tiền xây mộ là 46.301.000 đồng.
- + Tiền chi phí sửa xe mô tô biển số 65D1-029.89 là 4.339.548 đồng.

Các khoản chi phí trên được xem là hợp lý và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

Đối với tiền bồi thường về tổn thất tinh thần cho thân nhân của bị hại: Hội đồng xét xử xem xét bồi thường về tổn thất tinh thần là: 70 tháng x 1.390.000 đồng = 97.300.000 đồng là phù hợp.

Tổng cộng, các khoản chi phí Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận cho đại diện hợp pháp bị hại là 261.794.000 đồng.

Về trách nhiệm bồi thường: Theo quy định tại Điều 600 Bộ luật dân sự năm 2015 thì chủ sở hữu phải bồi thường thiệt hại do người làm công thực hiện công việc mà chủ sở hữu giao cho. Do vậy, bà Nguyễn Thị Hồng L là chủ xe phải bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 261.794.000 đồng cho đại diện bị hại. Do bà Nguyễn Thị Hồng L đã bồi thường cho đại diện bị hại là 50.000.000 đồng. Sau khi khấu trừ số tiền 50.000.000 đồng vào số tiền 261.794.000 đồng thì bà Nguyễn Thị Hồng L tiếp tục bồi hường cho đại diện bị hại số tiền còn lại là 211.794.000 đồng.

Trường hợp, bà Nguyễn Thị Hồng L có yêu cầu bị cáo N phải hoàn trả một khoản tiền mà bà L đã bồi thường cho đại diện bị hại thì bà L khởi kiện thành vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

Xét các vật chứng thu giữ:

- Xét xe mô tô biển số 65D1-029.89 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Cẩm T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận Bình Thủy đã trả lại cho chủ sở hữu, (ông Nguyễn Văn T đại diện bà T đã nhận lại xe).

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng L 01 giấy đăng ký xe ô tô số 003167 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an thành phố Cần Thơ cấp ngày 27/5/2010, 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC 4497072 do Trung tâm đăng kiểm giao thông đường bộ - Sở Giao thông Vận tải, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 22/12/2017, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: 003624247 của Công ty Bảo Việt cấp ngày 24/12/2017 và 01 xe ô tô biển kiểm soát 65L-2212.

Tuy nhiên, đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát số: 65L-2212 đã qua sử dụng, tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Đặng Hoàng N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Bà Nguyễn Thị Hồng L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điều 38, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) .

Tuyên bố : Đặng Hoàng N, phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt: Đặng Hoàng N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 591 và Điều 600 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bà Nguyễn Thị Hồng L bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là: 261.794.000 đồng

Khấu trừ số tiền 50.000.000 đồng bà Nguyễn Hồng L đã hỗ trợ bồi thường cho đại diện bị hại vào số tiền 261.794.000 đồng thì bà Nguyễn Thị Hồng L tiếp tục bồi thường số tiền còn lại cho đại diện hợp pháp của bị hại là 211.794.000 đồng.

Kể khi bản án có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm lãi suất của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Bà Nguyễn Thị Hồng L nếu có yêu cầu bị cáo N phải hoàn trả một khoản tiền mà bà L đã bồi thường cho đại diện bị hại số tiền nêu trên thì bà L khởi kiện thành vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

Xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng L 01 giấy đăng ký xe ô tô số 003167 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an thành phố Cần Thơ cấp ngày 27/5/2010 , 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC 4497072 do Trung tâm đăng kiểm giao thông đường bộ - Sở Giao thông Vận tải, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 22/12/2017, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: 003624247 của Công ty Bảo Việt cấp ngày 24/12/2017;

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng L 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát số: 65L-2212 đã qua sử dụng . Tuy nhiên, đối với 01 chiếc xe ô tô này tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án theo quy định pháp luật.

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận Bình Thủy trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 65D1-029.89 cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Cẩm Thúy.

Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Hồng L phải nộp 10.589.700 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày: kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

* Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Các đương sự;
- VKS ND Q.BT;
- Chi cục THA DS Q.BT;
- TAND TP.CT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Từ Thanh Đào